

GIỚI THIỆU MÔN HỌC

CẮN KHỚP
HỌC

Phần thứ nhất:

CẮN KHỚP HỌC CƠ
SỞ

Chương 1: Mở đầu

Giới thiệu môn học

Chương 2: Giải phẫu chức năng hệ thống nhai

Đặc điểm thành phần xương của hệ thống nhai

Các cơ hàm

Khớp thái dương hàm

Chương 3: Khớp cắn và quan niệm về “khớp cắn”

Sự thành lập và đặc điểm khớp cắn bộ răng sữa

Sự thành lập và đặc điểm khớp cắn bộ răng vĩnh viễn

Một số quan niệm về “khớp cắn”

Chương 4: Động học cắn khớp

Khái quát về vận động và vị trí của hàm dưới

Vận động biên của điểm răng cửa ghi trên mặt phẳng dọc giữa (sơ đồ Posselt)

Vận động của hàm dưới trên mặt phẳng ngang và mặt phẳng đứng ngang

Chương 5: Hoạt động chức năng và cận chức năng

Hoạt động chức năng: nhai, bú, nuốt

Hoạt động cận chức năng

Chương 6: Vận động và các vị trí của hàm dưới, khía cạnh thực hành

Khớp cắn trung tâm, Tương quan trung tâm

Kích thước dọc và tư thế nghỉ

§ BÀI MỞ ĐẦU

MỤC TIÊU

1. Định nghĩa được môn học cắn khớp; phân biệt được cắn khớp, khớp cắn và sự tiếp xúc giữa các răng.
2. Thảo luận được phạm vi nghiên cứu và thực hành cắn khớp.
3. Nêu và thảo luận được các giai đoạn của lịch sử phát triển cắn khớp học.
4. Trình bày được quan niệm về hệ thống nhai và kể tên các thành phần của hệ thống nhai.
5. Nêu được ba giai đoạn phát triển của cắn khớp học và thực hành cắn khớp.

1. HỆ THỐNG NHAİ (masticatory system)

Từng răng riêng lẻ có ý nghĩa lâm sàng quan trọng, nhưng
Không thể thực hiện được chức năng nhai.

Khi các răng có tương quan đúng với nhau để tạo thành **bộ răng**, chúng trở thành một **thành phần cơ bản của hệ thống nhai**.

Hệ thống nhai là một tổng thể, một đơn vị chức năng, gồm: bộ răng và nha chu, xương hàm, khớp thái dương hàm, các cơ liên hệ đến vận động của xương hàm dưới (cơ hàm), hệ thống môi-má-lưỡi, hệ thống tuyến nước bọt, các cơ cấu cơ-thần kinh và mạch máu nuôi dưỡng, cảm nhận, chi phối và duy trì chức năng của các cơ quan trên.

□ Hệ thống nhai là một hệ thống đa thành phần, đa chức năng.

Đầu chứa đựng và bảo vệ một lượng lớn các cơ quan cần thiết cho sự sống và hạnh phúc cá nhân, mà hệ thống nhai chỉ là một bộ phận trong đó.

Khái niệm **hệ thống nhai** và là đối tượng của một môn học đã đưa nha khoa đến một quan niệm mới: quan niệm nha khoa toàn diện (global dentistry).

2. ĐẶC ĐIỂM VỀ CHỨC NĂNG của hệ thống nhai con người

Chức năng nguyên thủy (bao gồm nuốt, bú, nhai)

Chức năng xã hội:

- Chức năng **giao tiếp** (bao gồm chức năng nói, thẩm mỹ...), và
- Chức năng **biểu cảm...**

Các chức năng “công cụ” và “vũ khí” tuy vẫn còn thể hiện, nhưng không đóng vai trò quyết định và không còn giữ vai trò của một chức năng có ý nghĩa sinh mạng.

3. ĐẶC ĐIỂM SỰ TIẾN HOÁ của hệ thống nhai và bộ răng người

Con người vừa là **kết quả của quá trình tiến hoá sinh học**,
vừa là **chủ nhân** của những nền văn minh kế tiếp nhau, đồng thời
là **sản phẩm của các nền văn minh đó**.

Não (và sọ não để bảo vệ) và **hệ thống nhai** chịu **tác động hai chiều rõ nét nhất** của các quá trình trên.

Não (và sọ não) **ngày càng phát triển**

Hệ thống nhai và **bộ răng** (sọ mặt), diễn ra quá trình **tiến hoá thoái bộ**

□ các thành phần của hệ thống nhai có xu hướng nhỏ dần về kích thước, ngày càng trở nên yếu ớt hơn và dễ bị thương tổn.

Não ngày càng phát triển

Hệ thống nhai và bộ răng, diễn ra quá trình tiến hoá thoái bộ

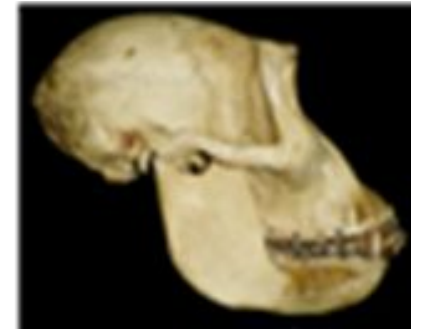
□ các thành phần của hệ thống nhai có xu hướng nhỏ dần về kích thước, ngày càng trở nên yếu ớt hơn và dễ bị thương tổn.



orang-utan



Gorilla gorilla



Chimpanzee



Homo erectus



Archaic Homo sapiens



Homo s. sapiens

Khớp thái dương hàm là một cơ cấu đặc biệt của hệ thống nhai về mặt giải phẫu:

- phần “thái dương” thuộc sọ,
- phần “hàm” thuộc hệ thống nhai,

□ cùng lúc chịu tác động của hai xu hướng của quá trình tiến hoá.

4. QUAN HỆ QUA LẠI GIỮA HOẠT ĐỘNG CỦA CON NGƯỜI VỚI HỆ THỐNG NHAI

Mối quan hệ giữa các thành phần của HTNh

Có liên hệ với toàn cơ thể

□ Những vấn đề sinh lý, bất thường và bệnh lý của HTNh trở nên cực kỳ phức tạp

do liên hệ với những yếu tố

- không liên quan chức năng nhai,
- không thuộc các yếu tố thể chất,

□ Nhiều tình trạng rối loạn ở hệ thống nhai là đa yếu tố và được coi là những rối loạn tâm thể

Bao gồm các yếu tố:

- hình thái,
- chức năng sinh học,
- tập quán về thức ăn của cộng đồng,
- hình mẫu vận động của HTNh mỗi cá

Bao gồm các hoạt động và tình trạng:

- thể chất,
- tinh thần,
- tình cảm,
- xã hội.

Mức độ tác động có sự khác biệt lớn giữa các cá nhân (do khả năng thích ứng, sự cảm nhận và ngưỡng cảm giác...)

5. ĐỊNH NGHĨA VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM

Cẩn khớp học là môn học về các mối quan hệ

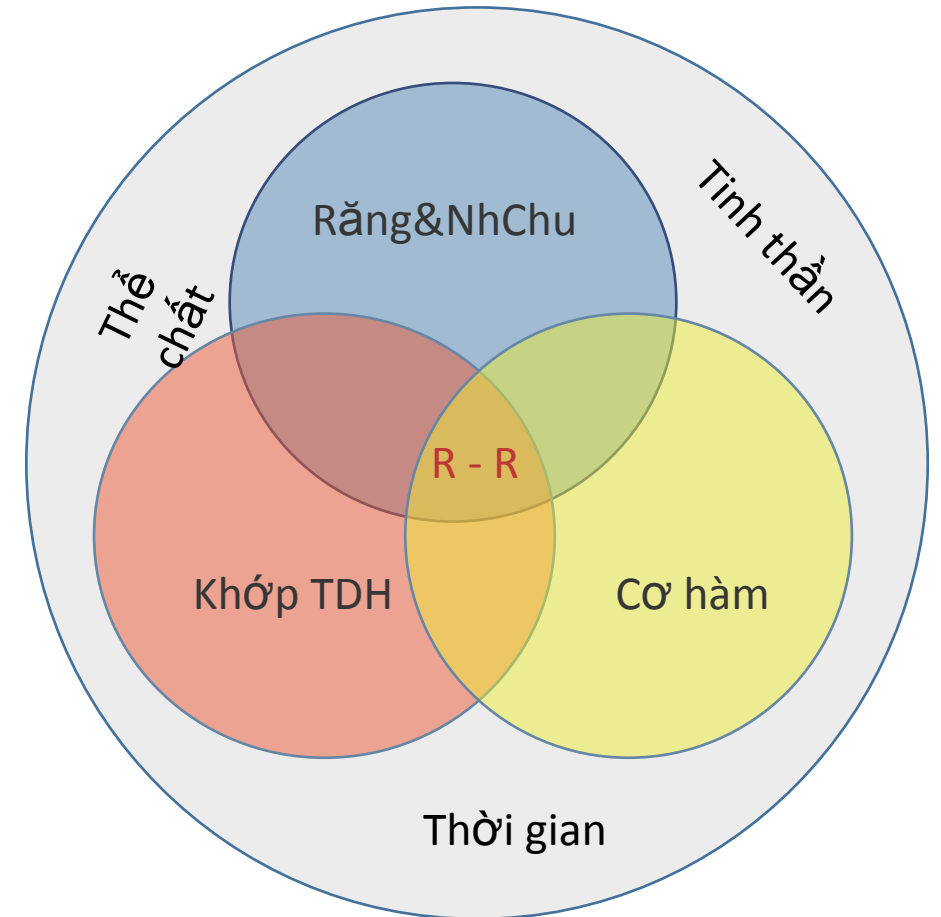
[chức năng (CN), cậnCN, loạn CN]

giữa các thành phần của hệ thống nhai

thể hiện chủ yếu trên ba thành phần chính:

- răng và nha chu,
- các khớp thái dương hàm,
- các cơ hàm;

Các mối quan hệ đó có liên quan với sự tiếp xúc giữa mặt nhai các răng, được tích lũy theo thời gian trong những điều kiện thể chất và tinh thần nhất định



5. ĐỊNH NGHĨA VÀ MỘT SỐ KHÁI NIỆM

Cẩn khớp học là môn học về các mối quan hệ

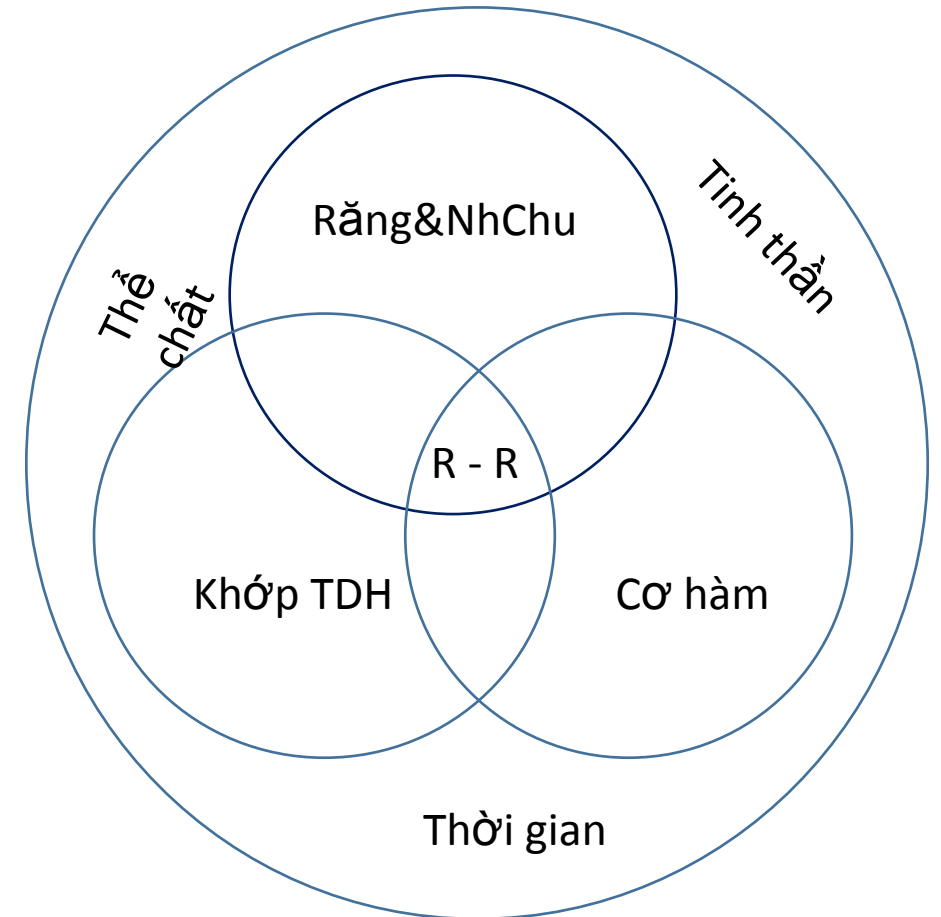
[chức năng (CN), cậnCN, loạn CN]

giữa các thành phần của hệ thống nhai

thể hiện chủ yếu trên ba thành phần chính:

- răng và nha chu,
- các khớp thái dương hàm,
- các cơ hàm;

Các mối quan hệ đó có liên quan với sự tiếp xúc giữa mặt nhai các răng, được tích lũy theo thời gian trong những điều kiện thể chất và tinh thần nhất định



KHỚP CĂN vs CĂN

KHỚP CĂN, **“SỰ ẮN KHỚP”** mô tả một trạng thái có tiếp xúc răng giữa hai hàm ở một số vị trí đặc biệt thường dùng trong lâm sàng:

- Lồng mũi tối đa
- Khớp cắn trung tâm
- Khớp cắn ngược
- Khớp cắn chéo
- Phân loại khớp cắn theo Angle...

“TIẾP XÚC RĂNG” mô tả sự có tiếp xúc giữa các răng hai hàm ở một vị trí bất kỳ

“CĂN KHỚP” mô tả mối quan hệ giữa các thành phần của hệ thống nhai
(thể hiện trên ba thành phần chính)

Do hệ quả của sự tiếp xúc mặt nhai

☐ Cắn khớp KHÔNG PHẢI chỉ mô tả trạng thái có tiếp xúc giữa hai hàm

Những bất thường và bệnh lý của hệ thống nhai có thể:

- DO các quan hệ về cắn khớp
- KHÔNG DO các quan hệ cắn khớp